

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH KỸ THUẬT
TIÊM ĐIỂM BÁM GÂN LỖI CẦU TRONG
(LỖI CẦU NGOÀI) XƯƠNG CÁNH TAY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 736/QĐ-BVT ngày 22/6/2018 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Họ và tên nhân viên đánh giá:.....

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Mã y tế:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đạt
1	Chuẩn bị	6	
1.1	Nhân viên y tế: 01 bác sĩ + 01 điều dưỡng	0.5	
	Trang phục đúng quy định (Áo blue, mũ, khẩu trang)	0.5	
	Rửa tay thường quy, đeo găng	1	
1.2	Bệnh nhân		
	Giải thích cho người bệnh về kỹ thuật, mục đích của thủ thuật và các tai biến có thể xảy ra. Bảo người bệnh ăn và vệ sinh trước khi tiến hành thủ thuật.	0.5	
	Tư thế bệnh nhân: Tay bệnh nhân đặt trên mặt bàn tiêm, khuỷu tay gấp 45 oC, cẳng tay xoay vào trong tối đa	0.5	
	Cam kết đồng ý tiêm điểm bám gân lõi cầu ngoài xương cánh tay	0.5	
1.4	Dụng cụ: Kim tiêm G20, bơm tiêm 5ml vô khuẩn, thuốc sát khuẩn, cồn 70°C, cồn Iốt hoặc Betadin, panh, bông, gạc, băng dính, săng vô khuẩn, găng tay vô khuẩn, khay quả đậu	1	
1.5	- Thuốc : methylprednisolon acetat loại 1ml =40mg , hoặc hydrocortisol acetat 1ml=125 mg -Dụng cụ cấp cứu: Adrenalin 1mg, Solumedrol 40mg, bộ đặt nội khí quản, bóng Ambu, hệ thống thở oxy	1	
1.6	Hồ sơ bệnh án: Có đầy đủ xét nghiệm: Công thức máu, đông máu cơ bản, Got, GPT, Ure, điện tim, XQ tim phổi,	0.5	

	siêu âm khớp khuỷu		
2	Các bước thực hiện quy trình kỹ thuật	10	
2.1	Xác định vị trí tiêm : Lồi cầu ngoài xương cánh tay	1	
2.2	Sát trùng tay, đi găng vô khuẩn	2	
2.3	Sát khuẩn vị trí tiêm (3 lần với cồn Iod 1%, 2 lần với cồn 70°C)	2	
2.4	Trải sẵn có lỗ	2	
2.5	Đưa kim vào vị trí đã xác định, hút kim kiểm tra,tiêm khoảng 0.2-0.3 ml methylprednisolon acetat loại 1ml =40mg , hoặc hydrocotisol acetat 1ml=125 mg	2	
2.6	Băng tại chỗ	0.5	
2.7	Dặn dò bệnh nhân sau thủ thuật: Tránh nước tiếp xúc vị trí tiêm và hạn chế vận động khớp trong vòng 24h, sau 24h mới bóc băng dính và rửa nước bình thường	0.5	
3	Theo dõi bệnh nhân	2	
3.1	-Chi số theo dõi: Mạch, huyết áp, chảy máu tại chỗ, tình trạng viêm trong 24h, dấu hiệu cường phế vị (sắc mặt thay đổi, mặt tái, vã mồ hôi, hoa mắt chóng mặt, có thể nôn, mạch chậm) - Theo dõi các tai biến và tác dụng phụ có thể xảy ra sau 24h - Theo dõi hiệu quả sau điều trị	1	
3.2	Xử trí tai biến (nếu có) -Cường phế vị: Nằm đầu thấp, giơ cao chân, theo dõi toàn trạng - Đau tăng sau tiêm 12-24h: có thể dùng giảm đau paracetamol -Nhiễm khuẩn phần mềm quanh khớp khuỷu do tiêm: Điều trị kháng sinh	1	
4	Đánh giá thực hiện quy trình kỹ thuật	1	
4.1	Thực hiện kỹ thuật đúng quy trình	0.5	
4.2	Thực hiện kỹ thuật không đúng quy trình	0	
4.3	Nguyên nhân sai sót	0.5	
5	Thái độ, tác phong của nhân viên y tế	1	
5.1	Thái độ, tác phong khi tiến hành kỹ thuật	0.5	
5.2	Thu dọn dụng cụ, vệ sinh, phân loại rác theo quy định	0.5	
	Tổng điểm	20	

Ghi chú: QTKT tham khảo tại: Quyết định số 654/QĐ-BYT ngày 24/02/2014 của Bộ Y tế ban hành “ Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh , chữa bệnh nội khoa, chuyên ngành cơ xương khớp ”

II. Nhận xét của người đánh giá:

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)